

Số: 107/KH-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình

Thực hiện Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Chương trình); Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Bình (sau đây gọi là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. Giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại nguy hiểm.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em) và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 4,5%.

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo, phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Trên 90 % trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông và phòng ngừa về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- Trên 90 % cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và 70 % cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 70 % trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Trên 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về kiến thức phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- 90% cán bộ phụ trách công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em ở các cấp, các ngành được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ, 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2030: Phấn đấu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống dưới 3,5%, giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong việc phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em. Đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung, về phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em nói riêng.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em. Đa dạng các phương thức thông tin truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng địa phương.

3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em. Xây dựng hoặc nhân bản tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho giảng viên nguồn các cấp; chú trọng đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em ở các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

4. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành; các cấp các ngành tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Xây dựng và triển khai quy trình, mạng lưới, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em. Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp. Triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

5. Tăng cường công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm và vận động nguồn lực trong nước và quốc tế; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái quy định pháp luật. Ứng dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chương trình và phối hợp thực hiện khảo sát quốc gia về lao động trẻ em theo kế hoạch của Trung ương. Biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hằng năm của các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và các nguồn hợp pháp khác.

3. Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, nâng cao năng lực, kiến thức về lao động trẻ em, phòng ngừa giảm thiểu tình trạng sử dụng lao động trẻ em. Xây dựng tài liệu hoặc nhân bản các sản phẩm truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chủ động phối hợp liên ngành; thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng sử dụng lao động trẻ em. Triển khai các chủ trương, chính sách pháp luật về trẻ em, về Giới và phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em; hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động và gia đình được tiếp cận các chính sách, chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, an sinh xã hội.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng sử dụng lao động trẻ em và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng trẻ em lao động trái quy định theo thẩm quyền.

- Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tổng hợp, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái

quy định của pháp luật về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch Đầu tư phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch này vào các kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh.

3. Sở Tài chính chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ngành và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của ngành đặc biệt là chương trình giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ. Quản lý, nắm tình hình, theo dõi học sinh trong trường học.

5. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện công tác phòng chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác quản lý nhà nước về gia đình; tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho gia đình về các quy định pháp luật về lao động trẻ em; vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, không để trẻ em tham gia lao động trái quy định pháp luật.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan xuất bản bản tin, hệ thống Cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện thành phố, hệ thống truyền thanh cơ sở...đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin trên internet dành cho trẻ em và liên quan đến trẻ em.

9. Sở Công Thương:

- Quan tâm địa phương thực hiện hỗ trợ đào tạo, tập huấn, dạy nghề trong lĩnh vực công nghiệp cho lao động trong độ tuổi.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở ngành liên quan triển khai kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao động nhằm đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về trẻ em và phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em.

10. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh triển khai, thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị liên quan đến phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; định kỳ gửi báo cáo việc thực hiện Kế hoạch này về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình: Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Nâng cao chất lượng, bố trí tin, bài, chuyên trang, chuyên đề, thời lượng, thời gian quảng bá phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lồng ghép triển khai thực hiện kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào các chương trình kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

- Thường xuyên kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo và nhóm công tác liên ngành bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp huyện; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo bảo vệ chăm sóc trẻ em cấp xã nhằm tăng cường công tác tham mưu, đề xuất giải pháp và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trên địa bàn.

- Bố trí ngân sách thực hiện kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và huy động nguồn lực xã hội hóa trên địa bàn để thực hiện có hiệu quả.

- Triển khai các mô hình phù hợp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em lao động và phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em ở địa phương; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về lao động trẻ em.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh tham gia triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này; đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phòng

ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; tham gia xây dựng pháp luật, chính sách và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

13. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, đặc biệt cho người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

14. Đề nghị Liên Minh Hợp tác xã phối hợp triển khai nội dung Kế hoạch đến các đơn vị thành viên, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ gia đình là thành viên trong các hợp tác xã, liên hợp hợp tác xã, tổ hợp tác, bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Lòng ghép nội dung tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các chương trình tuyên truyền phòng chống tai nạn lao động trong đơn vị kinh doanh sản xuất. Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch này định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6), 01 năm (trước ngày 05/12) về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, theo quy định. / *fang*

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX *fang*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Bích Hằng
Trần Thị Bích Hằng